

Số: 201/2025/QĐST-VHNGĐ

B, ngày 23 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 919/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025 về việc “Yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1989

Địa chỉ: 84/14, khu phố 3, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Bà Trịnh Như N, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 19, khu phố 4B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Xét thấy: Người yêu cầu là ông Nguyễn Đức T và bà Trịnh Như N tự nguyện rút toàn bộ đơn yêu cầu và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 919/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2025 về việc “Yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn”.

2. Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Sung vào công quỹ nhà nước số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí mà ông Nguyễn Đức T và bà Trịnh Như N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0006780 ngày 25/4/2025.

- Đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc hôn nhân và gia đình theo quy định pháp luật.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. B;
- THADS TP. B;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoàng Phương